

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÍ LINH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2021/HSST

Ngày: 27/9/2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kim Giang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoàng Thị Thu Thảo - Giáo viên Trường Trung học phổ thông Chí Linh
2. Bà Vũ Thị Linh - Cán bộ hưu trí phường Sao Đỏ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 27/9/2021, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 78/2021/HSST, ngày 10/9/2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2021/QĐXXST-HS ngày 15/9/2021 đối với bị cáo:

Đỗ Văn T, sinh ngày 23/4/2004 tại C, Hải Dương; nơi cư trú: Khu dân cư H, phường V, thành phố C, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn B và bà Vũ Thị L; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/7/2021, đến ngày 18/7/2021 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương; có mặt.

- Người đại diện theo hợp pháp của bị cáo: Anh Đỗ Văn B, sinh năm 1976;

Địa chỉ: Khu dân cư H, phường V, thành phố C, tỉnh Hải Dương; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lê Thị Thu H - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hải Dương;

Địa chỉ: Số 113 T, thành phố H, tỉnh Hải Dương; có mặt.

- Đại diện Đoàn TNCS Hồ Chí Minh phường V: Ông Đỗ Văn Đ - Bí thư đoàn;

Địa chỉ: Khu dân cư H, phường V, thành phố C, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

*** Người làm chứng:**

1. Anh Vũ Chí C, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Khu dân cư T, phường S, thành phố C, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Công T, sinh năm 1965;

Địa chỉ: Khu dân cư T, phường S, thành phố C, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 15/7/2021, Đỗ Văn T đi bộ từ nơi ở đến khu vực T thuộc khu dân cư H, phường S, thành phố C, tỉnh Hải Dương để mua ma túy về sử dụng cho bản thân. T gặp và mua 3.000.000đ tiền ma túy của một người đàn ông không rõ nhân thân, lý lịch, được 01 túi nilon màu trắng, viền khóa màu đỏ, bên trong chứa 04 viên ma túy và 02 túi nilon màu trắng đều chứa ma túy. T cầm số ma túy mua được trong lòng bàn tay trái, đi tìm nơi sử dụng. Khoảng 22 giờ 50 phút cùng ngày khi T đi đến trước cửa nhà nghỉ H, thuộc khu dân cư T, phường S, thành phố C, tỉnh Hải Dương thì bị lực lượng Công an thành phố Chí Linh phát hiện, bắt quả tang, thu giữ trong lòng bàn tay trái T: 01 túi nilon màu trắng, viền khóa màu đỏ, kích thước (04x07)cm, bên trong chứa 04 viên nén màu xám đều có kích thước (01x1,2)cm và 02 túi nilon màu trắng, đều có kích (2,5 x2,5)cm, bên trong hai túi nilon đều chứa chất tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì thư. T khai 04 viên nén và chất tinh thể màu trắng là ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 392/KLGD-PC09, ngày 18/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong 02 túi nilon được niêm phong trong phong bì thu giữ của Đỗ Văn T, gửi đến giám định là ma túy, loại Ketamine, tổng khối lượng là 1,609 gam; 04 viên nén màu xám được niêm phong trong phong bì thu giữ của Đỗ Văn T, gửi đến giám định là ma túy, loại MDMA, tổng khối lượng là 2,010 gam. Mẫu vật hoàn lại sau giám định là 1,494 gam ma túy loại Ketamine; 1,957 gam ma túy loại MDMA và vỏ bao gói.

Bản Cáo trạng số 77/CT-VKS-CL ngày 10/9/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương truy tố Đỗ Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thành khẩn khai nhận như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: Bị cáo có nhân thân tốt, là người dưới 18 tuổi, lần đầu phạm tội, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn phạm tội để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 20 đến 21 tháng tù giam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh thực hành quyền công tố, trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ

vào điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 90, Điều 91, khoản 1 Điều 101, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Đỗ Văn T từ 24 đến 27 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 15/7/2021. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp: Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, mặt trước bì ghi: số 392/KLGD-PC09 cơ quan CSĐT-CATP Chí Linh tang vật vụ án gửi giám định, QĐTC số 1623 ngày 16/7/2021, sau phong bì có 3 dấu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hải Dương và 3 chữ ký niêm phong mẫu, bên trong phong bì đựng: 1,494 gam ma túy loại Ketamine, 02 vỏ túi nilon màu trắng, 1,957 gam ma túy loại MDMA, đều được đóng gói bằng giấy màu trắng bên ngoài là túi nilon màu trắng, 01 vỏ túi nilon màu trắng viền khóa màu đỏ, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định. Về án phí: Buộc bị cáo Đỗ Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo phù hợp nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Hồi 22 giờ 50 phút, ngày 15/7/2021, tại trước cửa nhà nghỉ H, thuộc khu dân cư T, phường S, thành phố C, tỉnh Hải Dương, Đỗ Văn T có hành vi cất giấu trái phép 1,609g ma túy, loại Ketamine và 2,010 gam ma túy, loại MDMA với mục đích sử dụng cho bản thân thì bị lực lượng Công an thành phố Chí Linh phát hiện, bắt quả tang.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự và ảnh hưởng xấu đến đời sống xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc cất giữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị

cáo cất giữ là 2,010g MDMA và 1,609g Ketamine đều có khối lượng dưới mức tối thiểu đối với từng chất quy định tại khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015. Căn cứ khoản 2 Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015, thì: Tỷ lệ phần trăm về khối lượng của MDMA bị cáo cất giữ so với mức tối thiểu MDMA quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là: $(2,010:5) \times 100\% = 40,2\%$. Tỷ lệ phần trăm khối lượng của Ketamine so với mức tối thiểu quy định tại điểm 1 khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là: $(1,609:20) \times 100\% = 8,045\%$. Tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của MDMA và Ketamine là: $40,2\% + 8,045\% = 48,245\%$ dưới 100%. Do vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy rằng: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[6] Thời điểm bị cáo phạm tội, bị cáo mới 17 tuổi 02 tháng 23 ngày. Do vậy, bị cáo được áp dụng các quy định tại Điều 90, Điều 91, khoản 1 điều 101 Bộ luật hình sự khi áp dụng hình phạt tù có thời hạn.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người dưới 18 tuổi, do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp: Quá trình điều tra, công an có thu giữ của bị cáo 2,010g ma túy loại MDMA và 1,609g ma túy loại Ketamine. Sau khi giám định, cơ quan giám định hoàn lại 1,494 gam ma túy loại Ketamine; 1,957 gam ma túy loại MDMA và vỏ bao gói, đựng trong phong bì niêm phong số 392/KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương. Ketamine và MDMA là chất cấm tàng trữ, lưu hành; vỏ bao gói hiện không có giá trị sử dụng, do vậy, cần tịch thu, tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Đối với người đàn ông bán ma túy cho T, quá trình điều tra chưa xác định được cụ thể nhân thân, lý lịch của người đàn ông này. Do vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ xử lý sau là phù hợp.

[10] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 90, Điều 91, khoản 1 Điều 101, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

1. Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn T 26 (Hai mươi sáu) tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 15/7/2021.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

3. Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp: Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, mặt trước bì ghi: số 392/KLGD-PC09 cơ quan CSĐT-CATP Chí Linh tang vật vụ án gửi giám định, QĐTC số 1623 ngày 16/7/2021, sau phong bì có 3 dấu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hải Dương và 3 chữ ký niêm phong mẫu, bên trong phong bì đựng: 1,494 gam ma túy loại Ketamine, 02 vỏ túi nilon màu trắng, 1,957 gam ma túy loại MDMA, đều được đóng gói bằng giấy màu trắng bên ngoài là túi nilon màu trắng, 01 vỏ túi nilon màu trắng viền khóa màu đỏ, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/9/2021 giữa Công an thành phố Chí Linh với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Chí Linh).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Đỗ Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Đỗ Văn T, người đại diện hợp pháp của bị cáo và người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người đại diện theo pháp luật của bị cáo;
- Người bào chữa;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Trại tạm giam công an tỉnh Hải Dương;
- VKSND thành phố Chí Linh;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an thành phố Chí Linh;
- Sở Tư pháp tỉnh HD;
- Chi cục THA thành phố Chí Linh;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Kim Giang